

**TAND TỈNH TN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TAND TP TN Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 485/2020/HSST

Ngày: 30/10/2020

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ TN – TỈNH TN**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đoàn Thị Minh Huệ

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Phụng 2. ông Trần Xuân Viện

Thư ký phiên tòa: Bà Ma Thị Huyền Nhung – Thư ký Tòa án nhân dân TP TN.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân TP TN tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 10 năm 2020, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân thành phố TN, Tòa án nhân dân thành phố TN xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 479/2020/HSST ngày 12/10/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 500/QĐXXST - HS ngày 14/10/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Văn L**, sinh ngày 10 tháng 01 năm 1993; Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Xóm Đ C, xã YL, huyện ĐT, tỉnh TN; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 12/12; Nghề nghiệp: Công nhân; Chức vụ trước khi phạm tội: Không; Con ông: Vũ Văn L1, sinh năm: 1964; Con bà: Tống Thị T, sinh năm: 1963; Vợ: Lã Thị Y, sinh năm 1996; Con: Vũ Triệu Vũ, sinh năm 2017; Gia đình có 3 anh chị em. Bị cáo là con thứ ba.

- Tiền án, tiền sự: Không.

Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh TN (bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/7/2020 đến nay) (Có mặt tại phiên tòa)

**Người chứng kiến:**

Ông Nguyễn Văn T1, sinh năm 1960 (Vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 10, phường QV, thành phố TN, TN.

**NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 00 phút ngày 28/7/2020, tổ công tác của Công an phường QV, thành phố Thái Nguyên làm nhiệm vụ tuần tra kiểm soát trên địa bàn phường, khi đến khu vực chợ QV, thì phát hiện một nam giới khoảng 30 tuổi, có biểu hiện nghi vấn liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra, qua kiểm tra nam thanh niên khai tên: Vũ Văn L, đồng thời L tự giác lấy từ trong túi quần phía bên trái đang mặc trên người của L 01 gói nhỏ bên ngoài được bọc bằng dính màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng, L khai là ma túy (Heroin) L vừa mua được của một nam giới tên Tuấn (không rõ lai lịch, địa chỉ) với giá 100.000 đồng, mục đích về sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến

hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Vũ Văn L và niêm phong thu giữ vật chứng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN tiến hành mở niêm phong bì niêm phong, cân xác định khối lượng chất bột màu trắng có khối lượng 0,223 gam, cho vào bì niêm phong ký hiệu L gửi giám định. Tại Bản kết luận giám định số 995 ngày 05/8/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất tinh thể màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu L thu giữ của Vũ Văn L là chất ma túy, loại Heroine, có khối lượng 0,223 gam.

Tại Cơ quan điều tra Vũ Văn L khai nhận: L là đối tượng nghiện ma túy, khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/7/2020 L đi bộ từ khu vực đèn xanh đỏ thuộc phường Quan Triều đến khu vực chợ QV, thành phố TN để tìm mua ma túy sử dụng cho bản thân. Khi đến nơi L đi bộ vào ngõ đoạn đường dân sinh thì gặp một nam thanh niên không quen biết và hỏi mua được 01 gói ma túy (Heroine) được gói bằng băng dính màu trắng với giá 100.000 đồng, sau đó L cất gói ma túy vào túi quần bên trái L đang mặc để đi tìm nơi sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Lời khai nhận của Vũ Văn L phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người chứng kiến, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng của vụ án là: 01 bì niêm phong ký hiệu L (bên trong có chứa chất ma túy) hiện được chuyển đến bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN chờ xử lý.

Tại bản cáo trạng số 487/CT- VKSTPTN, ngày 09/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, tỉnh TN đã truy tố Vũ Văn L về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS 2015.

Kết thúc phần thẩm vấn, tại phần tranh luận, vị đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố TN giữ quyền công tố đã công bố bản luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Sau khi phân tích, đánh giá các chứng cứ, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bị cáo Vũ Văn L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

- Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo từ 18 đến 24 tháng tù giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 BLHS 2015, Điều 106 BLTTHS năm 2015

- + Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong ký hiệu L (bên trong có chứa chất ma túy).

- Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, bị cáo thừa nhận việc truy tố, xét xử đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không bị oan, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất để sớm được trở về với gia đình và xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào những chứng cứ tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, lời khai của bị cáo. Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN, của Kiểm sát viên trong quá trình điều tra truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã được thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Vũ Văn L tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp vật chứng đã thu giữ và các chứng cứ, tài liệu khác thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Hội 15 giờ 00 phút ngày 28/7/2020, tại tổ 3, phường QV, thành phố TN, Vũ Văn L có hành vi tàng trữ 0,223 gam Heroine mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tố công tác của Công an phường QV, thành phố TN phát hiện bắt quả tang, thu giữ niêm phong toàn bộ vật chứng. Hành vi của Vũ Văn L đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

[3]. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố TN truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật viện dẫn là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật.

[4]. Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS bị cáo được hưởng:

- Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý chất ma túy làm gia tăng tội phạm và tệ nạn xã hội gây mất ANTT tại địa phương. Việc đưa ra xét xử đối với bị cáo là cần thiết nhằm răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa chung.

- Xét nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS đối với bị cáo Hội đồng xét xử thấy: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, tại phiên tòa hôm nay bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, vì vậy được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 BLHS.

[5]. Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy, để đảm bảo tính nghiêm minh của luật pháp cần áp dụng mức hình phạt tù tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, nên xem xét giảm một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo yên tâm cải tạo tốt sớm trở về với gia đình và xã hội, thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị mức án đối với bị cáo, xét thấy là phù hợp nên chấp nhận.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Tại phiên tòa bị cáo xác định không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng gì, vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. Về vật chứng vụ án: áp dụng điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu: L của Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh TN (bên trong có chứa Heroine), mặt sau bì niêm

phong có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh TN và chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thành Trung và Lý Văn Toán.

[8]. Các vấn đề khác: Nguồn gốc số ma túy thu giữ, L khai mua của một người đàn ông tên Tuấn. Quá trình điều tra không xác định được nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố TN không có cơ sở làm rõ để xử lý

[9]. Bị cáo phải nộp án phí HSST và được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

***Bởi các lẽ trên.***

## **QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Căn cứ điểm c, khoản 1 Điều 249; Điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn L: 18 (Mười tám) tháng tù về tội: *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”*.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam 28/7/2020;

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật Tố tụng hình sự: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án;

**2. Về vật chứng của vụ án:** Áp dụng Điều 47 BLHS; Điều 106 BLTTHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

+ Tịch thu tiêu hủy: 01 bì niêm phong theo đúng quy định, ký hiệu: L của Phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh TN (bên trong có chứa Heroine), mặt sau bì niêm phong có 02 (hai) hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự - công an tỉnh TN và chữ ký ghi họ tên: Nguyễn Thành Trung và Lý Văn Toán.

*(Vật chứng hiện đang lưu giữ, bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố TN theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 07 ngày 05/10/2020).*

**3. Án phí:** Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của UBTV Quốc hội quy định về án phí, lệ phí tòa án: Buộc bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

**4. Quyền kháng cáo:** Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

### ***Nơi nhận:***

- VKSND, Tỉnh, TP;
- Công an TPTN;
- THA phạt tù;
- Sở Tư pháp TN;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Đoàn Thị Minh Huệ**